**BÀI 3:**

**NHỮNG GÓC NHÌN VĂN CHƯƠNG**

**(Nghị luận văn học)**

**Tiết 41: NÓI VÀ NGHE**

**THẢO LUẬN NHÓM VỀ VẤN ĐỀ GÂY TRANH CÃI**

**I. MỤC TIÊU:**

 ***1. Năng lực:***

- Biết thảo luận trong nhóm về một vấn đề gây tranh cãi. Xác định được những điểm thống nhất và khác biệt giữa các thành viên trong nhóm để tìm cách giải quyết.

 ***2. Phẩm chất:***

*-* Có lòng nhân ái qua việc trân trọng, thống hiểu góc nhìn của mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

 **1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Bảng giao nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp.

- Máy tính, ti vi thông minh, bảng, phấn.

- SGK, SGV.

- Giấy A0/ bảng phụ để HS trình bày kết quả thảo luận nhóm.

 **2. Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***KHỞI ĐỘNG*** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** *- Gv đặt câu hỏi:* *+ Người mẹ trong đoạn clip trên có yêu thương cô bé không. Tại sao bà lại nói như vậy?**+ Hành động của cô bé như vậy là đúng hay sai?**+ Cô có yêu mẹ mình không?**- GV chiếu clip*- HS tiếp nhận nhiệm vụ. **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS xem clip- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả .**- Gv yêu cầu hs trả lời.- HS báo cáo kết quả, nhận xét, bổ sung**Bước 4: Kết luận nhận định .**- Gv nhận xét, dẫn dắt vào bàiTrong clip trên người mẹ , cô gái đúng hay sai?. Đó chính là một vấn đề mà chúng ta cần thảo luận. Và đó cũng là nội dung của tiết học ngày hôm nay.  | - Hs chia sẻ ý kiến: - Người mẹ trong đoạn clip trên rất yêu thương con nhưng vì cuộc sống mưu sinh nên người mẹ có lời nói và hành động chưa tế nhị với con.- Cô bé vì quá bức xúc nên có thái độ và hành động không đúng nhưng cô rất yêu mẹ mình. |
| ***HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI*** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ:+ Gv chia lớp thành 4 nhóm và giao hs làm dàn ý ở nhà trước. Mỗi nhóm một đề khác nhau.+ GV phát PHT số 1 cho hs.***+ GV yêu cầu:***  *xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói theo PHT số 1***PHT số 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Yếu tố | Dự kiến của tôi | Cách thức trình bày phù hợp |
| Mục đích bài nói |  |  |
| Người nghe |  |  |
| Thời gian |  |  |
| Không gian |  |  |

+ **Tìm ý, lập dàn ý theo PHT số 2** - HS tiếp nhận nhiệm vụ. **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS quan sát, lắng nghe và trả lời- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Gv tổ chức hoạt động- HS báo cáo kết quả, nhận xét, bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- Gv nhận xét, chốt ý | **1. Chuẩn bị bài nói**- Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gian nói.- Tìm ý và lập dàn ý |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*+ Trong nhóm cử một đại diện làm nhóm trưởng và thư ký,**+ Nhóm trưởng điều hành nhóm, thư ký ghi chép lại các ý kiến của các bạn**+ Phản biện ý kiến của mình vào phiếu học tập số 3*- Hs tiếp nhận**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thảo luận.- Hs phản biện ý kiến của mình theo PHT số 3.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- Hs bày tỏ ý kiến quan điểm riêng cá nhân.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV quan sát, hướng dẫn | **2. Thảo luận:**Sản phẩm của nhóm sau khi đã thống nhất. |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụ*+ Gv tổ chức buổi tọa đàm: HS đóng vai người trình bày và đóng vai người tham dự.**+ GV chọn HS trình bày bài nói. Đồng thời GV yêu cầu những HS dưới lớp lắng nghe, đánh giá dựa vào bảng kiểm.* - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS trình bày.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- HS trình bày sản phẩm thảo luận sau khi đã chỉnh sửa.- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. | **3. Trình bày**- Lựa chọn từ ngữ phù hợp với văn nói.- Khi nói cần kết hợp ngôn ngữ hình thể, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt…- Sử dụng những từ ngữ liên kết: mặt khác, song song, bên cạnh đó, tuy nhiên…- Chuẩn bị phần mở đầu và phần kết thúc bằng nhiều hình thức khác nhau nhằm gây sự chú ý từ người nghe.- Cần dựa vào phần tóm tắt đã chuẩn bị trước.- Trình bày theo trình tự đã chuẩn bị. |
| ***LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG*** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- Gv chuyển giao nhiệm vụTừ nhận xét, góp ý của cô và các bạn, em hãy quay video bài nói của mình (có thể chèn nhạc phù hợp, kết hợp hình ảnh…) hoặc thiết kế infographic - HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- Hs thực hiện ở nhà **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**Hs nộp sp **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV thu nhập sản phẩm của hs qua mail hoặc zalo- Gv nhận xét ưu, khuyết bài của hs. | - Hs quay video bài nói, thiết kế infographic gửi cho giáo viên |
| * **Bảng kiểm trình bày ý kiến về một vấn để trong cuộc sống**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/chưa đạt** |
| Bài trình bày đủ các phần giới thiệu, nội dung và kết thúc. |  |
| Mở đầu và kết thúc ấn tượng, thu hút. |  |
| Thể hiện được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người nghe. |  |
| Người trình bày nói rõ ràng, rành mạch và đúng thời gian quy định. |  |
| Người trình bày tự tin, nhìn vào người nghe khi nói, sử dụng giọng điệu và điệu bộ hợp lí. |  |
| Người trình bày ghi nhận và phàn hồi thỏa đáng những câu hỏi, lí lẽ phản biện của khán giả. |  |

 |
| ❖ **HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ****1. Bài vừa học:** **-** Nắm nội dung bài vừa học. - Hoàn thành bài tập phần luyện tập và vận dụng**2. Bài sắp học:** ÔN TẬP Xem lại chủ điểm 3 |